RESIDENCE SUPERIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

SAIGON 1900 — MỖI SỐ 1 XU — SAIGON THỨ BẢY 21 JUILLET 1923

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°1140

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Trung Bắc Tân Văn (Hanoi)	Hà Thành Ngọ Báo (Hanoi)	Đông Pháp Thời Báo (Saigon)	Nam Kỳ Kinh Tế Báo (Saigon)	Công Luận Báo (Saigon)	Tribune Indigène (Saigon)
Một năm.	6$00	6$00	6$80	6$30	6$60	12$00
Các lăng và Các công-sở	»	3.00	3.00	3.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 055 de large.
Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Thế nào là ái-tình thực

Hai tiếng « ái-tình » mới xuất hiện ở trong xã-hội ta độ vào khoảng mấy năm nay. Hai tiếng ấy các cụ ta ngày xưa có dễ không mấy khi bàn luận tới, nhất là các bà các mẹ ta thì lại càng húy-kỵ lắm, chẳng những húy-kỵ mà dễ thường trong ý tưởng không bao giờ biết tới nữa; đàn ông thì chăm chỉ học-hành, hoặc làm ăn cày cấy; đàn bà thì sớm khuya tần-tảo, ngoài từ đức tam tòng không dám có tư-tưởng gì khác cả; sự xe tơ kết tóc thì phó mặc ở ý cha mẹ lời mối-mai; cái mục-đích giai-lão cũng chỉ cốt tại nỗi dõi tông đường, chứ không vụ gì lấy cái khoái-lạc gối chăn đâm thắm. Hai chữ « ái tình » có thể nói là trong ngữ-điển nước ta xưa kia chưa từng dùng đến cũng được. Đến ngày nay là ngày phong-hội mở mang, tư-trào phức tạp, cái làn sóng ái-tình cũng cùng với cái làn sóng duy-tân mà cùng trận ngập vào trong xã-hội ta, lay-động mất cả cái nền phong tục, phá vỡ mất cả cái bờ luân-lý của ta trước mà xô đẩy người mình cũng phải dấn thân vào trong cái « bể » văn-minh hoán tân cách cổ đời nay. Hai tiếng « ái-tình » cũng như tiếng duy tân kia, không sao ngăn cấm người ta không biết đến, không nghĩ đến mà không nói đến được, mà cứ bình tĩnh mà luận thì hai tiếng ấy cũng nên cho người mình được biết đến, được nghĩ đến, được nói đến mới thật có các hạnh phúc ở đời biết đến, nghĩ đến, nói đến những tiếng như thế cũng không hại gì, mà biết cho đúng ra, nghĩ cho chín ra, nói cho rành ra thì có phần lại bổ ích cho người mình cả về đường vật-chất, cả về đường tinh thần nữa: những người bi thời mẫn thế, cứ thường ngậm ngùi thán-tích về nỗi cương thường điên-đảo phong-hóa suy đồi, nhưng xét cho cùng ra thì phàm việc gì mà còn trái với cái tính tự nhiên của người ta, vẫn còn là có thiên mà có tệ cả. Cái tính tự-nhiên của người ta, si mà lại không có ái-tình, con trai chọn vợ, con gái kén chồng, ai mà lại không cầu cho được tốt đôi vừa lứa; nếu vì ý cha mẹ, lời mối mai mà không được phỉ nguyện cởi rồng, đẹp duyên sánh phụng, thì trừ phi gỗ đá, ai có chịu thế mà cam tâm; đương cái thời-đại cũ là cái thời-đại mà cái lưới sắt phong tục còn dăng kín quá, cái trường vách luân-lý còn che khuất quá, không để cho người ta được lọt có chút ánh mặt trời nào khác mà nảy-nở ra có cái tư-tưởng, cái quan-niệm gì ở ngoài, tức như câu cổ-ngữ nói: do chi nhi bất tri nghĩa là cứ nhắm mắt mà theo, không biết tại sao mà phải theo cả, nên hẳm hiu cũng đành yên phận mà duyên nợ cũng cam phó mặc giăng già; chứ thời-đại bây giờ là cái thời-đại mưa Âu gió Mỹ tràn trụa khắp nơi, một trăm cái trong xã-hội cái gì cũng thấy mỗi ngày mỗi mới, mỗi tháng mỗi lạ cả; cái lưới sắt phong tục, cái trường vách luân-lý cũ của mình trước đã không còn đủ thế-lực mà dăng kín, mà che khuất hết cái tư-tưởng, cái quan-niệm mới là của người ta; người ta đã biết có cái thú ân-ái nồng-nàn thì ai còn chịu cái nỗi khổ như gông kẻ cổ, người ta đã biết có cái sướng sắc tài tê-ngộ, thì ai còn chịu cái vận-mệnh như hạt mưa sa. Hai chữ « Ái-tình » đối với bọn thanh-niên nam-nữ nước ta bây giờ, đã đành rằng phải chịu để cho người ta biết đến, nghĩ đến, nói đến rồi, chỉ có một điều nên chú ý lắm là hai tiếng ấy người biết được đúng, nghĩ được chín, nói được rành thì ít mà người hiểu lắm chữ ái-tình, dùng sai chữ ái-tình cho đến nỗi gây nên thảm-kịch trong gia-đình, phá hết hạnh phúc của đời người, biết bao nhiêu người đã từng vì hai tiếng ấy mà phải chịu cái nông nỗi phượng rũ loan chia, ong chường bướm chán! biết bao nhiêu nhà đã từng vì hai tiếng ấy mà thành ra cái cảnh huống cửa nhà tan-tác, cốt nhục phân ly, cứ cái hiện trạng ở trong xã hội ta ngày nay thì người nào còn có để bụng đến thể-đạo nhân-tâm, cũng phải coi hai tiếng ấy là một thứ thuốc độc, một cái vực sâu, hãm hại trai tài gái sắc của mình thật là sâu cay ghê gớm; xưa bà Rolland nước Pháp phải thông khóc về hai tiếng tự-do rằng: Ôi! tự-do! tự-do! bao nhiêu tội ác trong thiên-hạ mượn cái tiếng mi mà làm! ta cũng không thể đừng được không thông khóc về hai tiếng ái tình rằng: Ôi! ái-tình! ái-tình! thiên-hạ mượn cái tiếng mi mà làm bao nhiêu tội ác!

Than ôi! hai tiếng « ái tình » quyết không phải là một thứ thuốc độc, một cái vực sâu như cái hiện trạng đã diễn ra ở xã-hội ta đó. Hai tiếng « ái tình » ở bên Âu Mỹ đã từng gây nên được cái nhân-cách cao-thượng, cái gia-đình vui vẻ; cái sự-nghiệp cứu quốc của vợ chồng ông Garibaldi ở Ý-đại lợi, mười mấy năm trời trong quân hỏa, không một trận nào không có nhau, chẳng là một cuộc ái tình đầy ư? Cái công nghiệp khoa-học của vợ chồng bà Curie ở nước Pháp, mấy chục năm trời trong phòng thí-nghiệm, không một bước nào không có nhau, chẳng cũng là một cuộc ái tình đầy ư? Hai chữ « ái tình » mà biết được đúng, nghĩ được chín, nói được rành như thế thì can chi có người vì nó mà phượng rũ loan chia, ong chường bướm chán, có nhà vì nó mà cửa nhà tan nát, cốt nhục phân ly, người mắng thề bi thời can chi mà phải thán tích ngậm ngùi về nỗi phong hóa suy đồi, cương thường điên đảo.

Biết hai tiếng ái-tình thế nào cho đúng, nghĩ hai chữ ái-tình thế nào cho chín, nói hai tiếng ái-tình thế nào cho rành, điều ấy là điều ở trong xã-hội ta bây giờ cần phải nghiên-cứu mà bàn luận tới. Trong một bài sau sẽ xin lược-thuật sở-kiến để chất-chính cùng các bậc hữu-thân-nhân.

T.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 19 Juillet 1923

Tin Dusseldorf. — Ngày hôm qua, không đâu xảy ra việc hãy-hoại dụng-cụ. Mỗi ngày lại thêm nhà máy đóng cửa không làm việc.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 20 Juillet 1923

Quốc-vương đất Tunis

Ngày hôm thứ năm, quốc-vương đất Tunis đã đi thăm nhà máy làm đồ sứ Sèvres. Nhà máy ấy có tặng quốc vương một cái đồ sứ. San quốc-vương đi thăm lăn Versailles!

Một đường vô tuyến mới

Đường vô-tuyến từ Pháp đến Saint Pierre và Miquelon đã khánh-thành.

Việc nước Ý

Về việc quan thủ-tướng nước Ý định triệu tập một cuộc hội-nghị tiệt-quốc để kê cứu về cái vấn-đề đi-dân, các nước có giấy thỉnh đến hội-nghị đều ưng thuận cả. Liệt-quốc sẽ hội-nghị ở Rome vào ngày 15 Mars 1924 để soạn một bản giao ước quốc-tế về việc đi dân.

Việc M. Worowsky bị giết

Cứ như các hồ sơ từ tập về việc M. Worowsky bị giết thì M. Polomine, thư-ký nội Hồng-thập-tự nước Nga tại Genève, có thú nhận rằng chính ông đã sắp một quả bom cho Conradi. Ông lại nói: Nếu Conradi không giết được M. Worowsky, thì tự ông cũng sẽ giết lấy.

Việc ấy đến tháng Septembre này sẽ xét ở Lausanne.

Hội-đồng trị sự của những người Nga đi-cư tại Belgrade có gởi đến Lausanne một tờ đạt thay lời những nhà tị-nạn nước Nga mà xin với quốc-dân nước Thụy-sĩ bênh vực cho Conradi, vì Conrad giết M. Worowsky là bảo-thủ việc cho bàng mấy người bị oan vậy.

Một Vạn-quốc với chánh-phủ Hy-lạp

Tòa Trị-sự hội Vạn-quốc có báo cho chánh-phủ Hy-lạp biết rằng những khoản bảo-chứng của chánh-phủ Hy-lạp để trình hội Vạn quốc để trả bằng để hội bảo lãnh cho một trái khoán dùng vào việc giúp đỡ những người Hy-lạp tị nạn ở Tiểu á tế-á. Nếu chánh-phủ Hy-lạp điều-đình với các nhà ngân hàng Hy lạp và ngoại-quốc xong, thì hội Vạn-quốc sẵn lòng giúp đỡ cho.

Người Đức đã bớt hăng hái

Báo *Tageblatt* ở Cologne xuất-bản trong miền thuộc về quyền nước Anh có công-nhận rằng người Đức bây giờ cũng đã bớt kháng cự lại người Pháp. Báo ấy lại nói: Nếu nước Anh cưỡng-bách chánh-phủ nước Đức phải bỏ sái chánh-sách kháng cự đi, thực là một việc đau đớn cho chánh phủ nước Đức, nhưng quốc dân nước Đức cũng phải nhắm mắt mà cưa.

Nhà điện báo *Havas* nói rằng số hành-khách đi hôm xa của Pháp Bỉ quản lý một ngày một thêm đông.

Quặng mỏ của ngoại-quốc đem vào hạt sông Rhur nhiều hơn trước. Ngày hôm thứ tư có 138 tấn quặng đem vào.

Nước Đức thiếu tiền tệ

Vì tiền-tệ thiếu thốn, nên việc buôn-bán có xảy ra lắm nỗi khó-khăn.

Thành Recklinghausen phải cho một nghìn người thợ nghỉ, vì không có tiền trả tiền công.

Việc vận tải trong hạt sông Rhur

55 tàu thuyền trong các sông ở hạt sông Rhur tăng lên nhiều.

Việc hãy hoại dụng cụ

Ngày 15 Juillet, hội đồng của chánh-phủ Xã-hội ở Duisbourg có ưng chuẩn một khoản chi nghị những việc hãy hoại dụng cụ và những việc khiêu-sự của đảng quốc gia.

Việc biểu tình của đảng Đại-đồng

Việc đảng Đại đồng định đến ngày 29 Juillet này biểu-tình, các quan Pasp Bỉ không cho phép làm ở trong các hạt trú-binh.

Bordeaux ngày 21 Juillet 1923

Quan Giám quốc thi ân cho tội nhân

Nhân dịp ngày Dân-quốc kỷ-niệm mới rồi, quan Giám-quốc có thi-ân cho 4 690 tội nhân. Người thì được tha hẳn, người thì được giảm, người thì được đổi hình phạt nặng ra hình phạt nhẹ. 592 người được xóa-bỏ án đi. M. Marty về đảng Đại-đồng cũng vào số này.

Cavite, ngày 14 Juillet 1923

Xe hỏa trượt bánh

Tin Birmingham. — Một chuyến xe hỏa chở thợ mỏ bị trượt bánh, năm người bị bại, và ba mươi nhăm người bị thương.

Bão bể dữ dội

Tin Montevideo. — Ở miền duyên-hải phía bắc Nam Mỹ châu, có xảy ra gió bão dữ dội trong ba ngày giờ; có mấy chi tàu bị đắm vào cửa bể, mấy trăm nóc nhà bị đổ. Trong một chi tàu bị đắm, là tàu *Regina* ở Hamburg đến, có nhiều hành khách mước Anh.

Cavite ngày 15 Juillet 1923

Việc người ngoại quốc bị bắt cóc ở Trung hoa

Tin Washington. — Ở Washington có nhận được tin nói rằng các bộ thần sự tiệt-quốc ở Bắc-kinh đã điều đình với chánh-phủ Trung-hoa xong về sự tiêu chánh-phủ Trung-hoa phải bồi cho những người ngoại-quốc bị bắt cóc. Nghe đâu mỗi người bị bắt được đền mỗi ngày 500 đồng về ba ngày đầu, còn từ ngày thứ tư trở đi cứ mỗi ngày là 100 đồng.

Nổi lửa động

Tin Managua Nicaragua. — Các nơi lửa Omotepe và Santiago động. Ở San-francisco thấy động đất cả thảy bảy lần rồi. mà mỗi lần lại thấy mạnh thêm. Dân-sự rất là náo động.

VĂN UYỂN

Đêm khuya nhớ bạn

Ngọn gió hiu hiu tuổi trên vách,
Ngoài sân gian để kêu ầm ách;
Một mình với một ngọn đèn xanh,
Mờ mờ phong phong vài quyển sách.
Ngẫn ngơ ngơ ngẫn thơ canh dài,
Đối cảnh nhớ lòn nỗi nhớ ai;
Nhớ lúc cùng chung đèn với sách,
Chung trường cùng lớp chung đài mái.
Cảm vẫn tri-kỷ chuyện đồng-tâm,
Đinh ninh phạt mộc chia đoạn cảm.
Những mừng trăm năm mai học mãi,
Mà nay nam bắc cách Tương Sâm.
Buồn tình dạo bước ra ngoài hiên,
Êm đềm lặng ngắt khắp bốn bên,
Ơn ơn điểm có vài hồi mõ,
Thấp thoáng thuyền ngư ngư mấy ngọn [đèn.
Nhớ thương thôn thức lại như khêu,
Ngẫm trông cảnh vật thấy tiêu điều.
Sẵn đàng cho vơ chòm cỏ-lau,
Lợ sa thành thỏ: giọt ba-tiêu.
Gác sầu gượng bước vào trong sảng,
Bên khoản trằn trọc ngủ nào an.
Nhớ ngọc bên tai như phảng phất,
Mây chi trước mắt tựa mơ màng.
Một vầng bóng quạ bỏ trời đông,
Năm tiếng tan sanh trống điểm thùng.
Đêm để bỏ tàn thương nhớ vẫn,
Kim-tan ai hỡi thấu tình không?

Phó-phạm, Ng-duy-Tiếu.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN TRÊN HỎA-XA ĐƯƠNG CHẠY

Mấy tháng trước đây bản-quán có nói bộ Bưu-điện nước Pháp thí nghiệm việc đặt vô tuyến điện trên hỏa-xa đương chạy. Cứ như tin tức mới sang đây, thì công việc thí nghiệm như sau này:

Bộ Bưu-điện có đặt một bộ máy nhận vô tuyến-điện vào một cái toa, trước đem toa ấy mắc vào một chuyến xe chở hàng đi từ Paris đến Manles, rồi lại đem mắc vào một chuyến xe cấp hành đi từ Paris đến Havre. Cứ như công việc thí nghiệm ấy thì luồng điện ở xa đến nhận cũng được. Luồng điện của các đồn vô tuyến Pháp phát hành thì ở Havre nhận được. Luồng điện của các đồn vô-tuyến nước Anh ở Manles cũng nhận được. Nhưng mỗi khi luồng điện gặp một cái chướng ngại như hay một cái cầu sắt, thì bị ngắn lại không đi được. Còn những khi hai bên đường hỏa xa, có đồi núi ngoắt ngoéo, thì luồng điện tiếp được cũng yếu không được mạnh như thường, song chỉ có những luồng điện ngắn là hay bị những sự ngăn trở ấy mà thôi. Lại còn lắm khi điện ở giây điện báo hai bên đường hoặc ở máy điện thắp đèn trên xe, cũng sinh ra lắm điều ngăn trở lắm.

Từ đấy đến nay các nhà chuyên-môn kê cứu để tìm cách trừ cái điều bất tiện ấy, mà nghe chừng công việc kê cứu đã được nhiều thiện-quả thì phải. Như mới đây thí nghiệm trên một chuyến xe đi từ Paris đến Bordeaux. thì xe đi đến Angoulême mà vẫn thông tin bằng vô-tuyến-điện với tháp Eiffel được.

Cái gương Trọng-Quí!

Trong số báo 1873 có nói đến một gã đăng-tử kia chỉ vì cờ bạc ham-mê, mà đến nỗi thiết cơ lợ vận. Sau cùng đến nước bán cả vợ cùng con lấy hai chục bạc để làm cái vốn liếng đay-hóa. Xem đó thì ta lại biết được rằng câu truyện Trọng-Quí ngày xưa cũng có mà đáng ghê thay cho ông thần đồ-bác, thực đi đâu mà chẳng thấy. Thôi mà những kẻ chìm đắm trong vòng ăn-gỗ đến có thể đem vợ con, ra mà đánh một tiếng bạc cuối cùng được! Vợ con còn thế, huống chi là danh-dự với tài-sản, huống chi là thân thể với gia-tộc, lại huống chi là kẻ người rung nước lã, mang cái hư danh cùng giống với cùng nòi. Tội ác đã rõ ràng, thân-lý còn chi, ai-nhân đã chẳng ra gì, xã-hội mong sao tiêu hóa. Thế thì cái sở bạc nó chẳng qua khiến cho người ta đương là người mà bỗng hóa ra giống vật, tay có mấy ngang mấy dọc, đội trời đạp đất, cũng chẳng khác chi loài ăn lông nằm máu, nhai sống nuốt tươi, mà có lẽ là một giống bóng quạ nó trời đông, năm tiếng tan sanh trống điểm thùng. Đêm để bỏ tàn thương nhớ vẫn, Kim-tan ai hỡi thấu tình không?

Phó-phạm, Ng-duy-Tiếu.

Việc đời thường có những sự lạ-lùng như thế, mà những sự lạ-lùng như thế thường là những sự đáng cho người ta suy-nghĩ. Cái gương Trọng-Quí ấy, ta nên soi chung cho cả mọi người, mà nhất là những người đương còn mê-man trong cuộc cờ bạc, lại biết bao nhiêu kẻ tuy chưa đến nỗi bán vợ đợ con thật, song cũng có thể xảy ra, và cũng có cái tâm lý quyết tuyệt được như kẻ bán vợ đợ con. Lại còn bao nhiêu kẻ tay không bán vợ đợ con mà cũng có những cái tội ác chẳng kém gì sự bán vợ đợ con. Cái nguyên-nhân có những vì cờ-bạc mà thôi đâu, cái nguyên nhân vì cờ-bạc mà ra chẳng qua là một cái hình-con bóng phỏ mà ta trông thấy đó thôi! Còn bao nhiêu những cái nguyên-nhân đại-đa số đó thì số người ấy có phải ai cũng Trọng-Quí ngày trước cùng gã đăng-tử nói đây mà thôi đâu. Không! có chẳng qua là một cái hình-con bóng phỏ mà ta trông thấy đó thôi! Còn bao nhiêu những cái ám-mạc mà ta có qua xem rọng, khuất mất khôn coi. Trời thì ta há rẻ trách riêng một kẻ không đáng trách kia đâu! Không! ta trách mà làm chi! nói nữa mà làm chi! Những kẻ đã có cái tâm-lý như kia, vợ con còn chẳng thiết, còn chẳng đáng quan-tâm giới-ý, huống chi là lời bình-phẩm của người ngoài, cái điều mong cho họ cảm-động mà sửa đổi đi, tưởng không đợi nào lại ở chỗ chúng ta gào rát hầu bỏng cổ, chúng ta viết đầy giấy mỏi tay vậy. Chẳng qua là là người mà ta thấy những điều chướng mắt trái tai mà ta nói. Việc nói cứ nói ngẫu chẳng nghe mặc ai! Cái ngòi bút của ta không có giới hạn rộng được quả tâm hộ ốc mọi người, thì ta đã lấy mắn nóng mà viết, mà bày tỏ mọi lẽ mặc dầu, họ bất phương, rằng không thèm để ai để tai, mà ta có để mất để tai cũng bất phương mặc cho cơn gió lạn mây, tha hồ không thiết.

Thôi! nói thế thực là lôi-thôi mà lại cả dài, song cái lòng cờ bạc xui nên, ngọn bút cũng không sao cầm lại được! Phải! cái hại cờ bạc, nó cũng như nhiều cái hại khác, cái tâm-lý cờ bạc nó cũng như nhiều cái tâm-lý hung tàn khác.

Đối với những cái hại ấy, cũng những cái tâm-lý ấy, ta đã bao phen rung chuông nỗi trống, song rằng không sao lay cho hoa đà trở, khác gỗ mục kia nỗi dẫn lửa nào nổ, điều đó đố ai dám bảo rằng nói chẳng như nhời. Vậy ta viết bài này không phải đem nói đến các cái người có cái tâm-lý xấu xa như thế đâu. Không! những kẻ ấy mặt là người nhưng bụng là giống vật đấy mà! Ta nói làm quái gì! Ta nói đây là muốn tỏ cho những người còn có chút thiện-tâm mà biết rằng:

Trong cuộc đời ta có một số nhiều kẻ có cái tâm-lý đổ-bèn, không thiết gì đến ruột thịt, chẳng tưởng gì đến giống nòi, danh-dự không cần, chỉ cười chẳng sợ chỉ biết đến cái lợi-lộc trước mắt, cũng như cái lợi-lộc đỏ hỏi lấy vận ở trong đám bạc xưa nay. Đến như cái hại cờ bạc này thì cứ đó mà say, đã có kẻ đem vợ con ra mà đánh một tiếng bạc cuối cùng, thì tất có kẻ đem cuống đem con, đem cả quần đem tất, đem cái chữ trinh đáng giá nghìn vàng ra mà đánh một tiếng bạc cuối cùng, và rồi biết đâu chẳng có kẻ đem xuống tận đồng-bào, đem tiền-trình xã-hội, đem mình, đem nhà, đem nước mà đánh một tiếng bạc cuối cùng!

Đó chính là một cái điều nay, một cái dịp tốt cho ông thần-duyệt-trong chiến thắng được ông thần sinh-lão đó.

Quốc-dân ta nên lấy cái gương Trọng-Quí mà suy nết, nó sẽ hiển hiện ra những cái hối-quang phản chiếu ghé gớm lắm. Lấy nước dưng lo! trên nhờ ơn Chính-phủ bắt ông khai-hóa cho dân bảo-hộ ta, tai sự lo đó hầu như sự lo trời đó vậy. Trời ơi tai gỗ, le mắt ếch ai!

B. M.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc thi thơ

Của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

Đề mục : Vịnh Văn-miếu Hà-nội. — Đã có một câu phá : « *Nghìn năm văn vật đất Thăng long* » xin nối thêm 7 câu nữa cho thành bài thơ.

Giải thưởng của Ngô-nương : Kinh biếu một thứ trong văn phòng tứ-bảo như quản bút, lọ mực, hoặc cái chặn giấy bằng bạc, v. v. đáng giá 10 đồng. Trong các báo quốc-văn như *Nam-phong, Hữu-thanh, Trung-bắc, Thực-nghiệp, Khai-hóa* hễ người trúng giải thích thứ báo nào thì xin kính biếu trong 10 năm.

Giải thưởng thêm của bản-quán : Ngài nào có thơ đăng ở bản-báo mà giật được giải thưởng của Ngô nương thì bản-quán xin kính-tặng thêm một bộ *Đông-dương tạp-chí* toàn tập và các thứ sách khác của bản-quán ấn-hành như Ngự lâm-pháo-thủ, Nam-sử yếu lược, Mai-nương-lệ-cốt, Thuyền-tình bổ-túc và Tái-sinh-duyên, v. v. cả thảy đáng giá là 60 đồng.

Thơ thi

LXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây nền đức-giáo chung.
Làn Nhị thơm lừng hương đạo-mạch.
Non Nùng sáng rực vẻ nho-phong.
Mành gương danh-giáo nghìn thu tạc.
Hạt giống văn-minh một cõi trồng,
Từ Lý đến nay tang-hải mấy,
Một nền văn hiến ngất trời đông.

Nguyễn-sương-Sưởng
Phúc-yên — Sáp mai

LXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Đạo Khổng dân đâu cũng nức lòng.
Muôn kiếp thì thư bia sử-ký.
Nghìn thu kinh truyện với non sông.
Văn-minh gặp buổi trời Âu Á.
Khoa bảng ngày xưa nước Việt-đông.
Thăng-cảnh Long-biên là cảnh ấy.
Uy-nghi miếu Khổng tựa non bồng.

Trịnh-hiếu-Giảng
Rue Đông-nỵ, Hải-dương

LXIV

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Miếu mạo kia xem biết mấy trùng.
Đất ngất cung tường nên Khổng-Mạnh,
Nước truyền lễ nghĩa giống Bàng-Hồng.
Làn văn tráng suốt gương sông Nhị,
Lòng đạo mây cao ngọn núi Nùng.
Dâu cũ Lý Trần còn phảng phất,
Bia tàn mấy dặm ngẫn rêu phong.

Vũ-hải-Tra
Phố huyện Duyên hà, Thái-bình

LXV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu mạo ngùy nga trải mấy đông.
Rõ rỏ cung tường nền phẩm-vật
Nghiêm-trang lễ-nhạc của tôn sùng.
Khua vang đạo đức trong thiên-hạ.
Truyền dõi văn chương cõi Á-đông.
Khoa cử Nam ta tuy cải cách,
Không Trình luận-lý vẫn ca phong.

Nguyễn quản-Hùng
Chez M. Ng-bá-Liên. Vinh

LXVI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Cái cuộc tang thương biết mấy vòng.
Bóng rợp cung tường chen đất Bắc,
Bướng truyền thanh-giáo lựng trời Đông.
Nghiễn-trì lai láng dòng sông Nhị,
Bát-thập chon von đỉnh núi Nùng,
Quốc túy hồn xưa non nước cũ
Kia bia sơn-đầu ông nho-phong.

Phạm khắc-Lộ
175, phố Maréchal Foch, Nam-định.

LX-II

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu mạo từ xưa thành giáp công.
Rực rỡ cung tường nền phẩm vật,
Chênh vênh đài các vẻ thi công.
Bia Lê rêu phủ màu chưa nhạt.
Đèn hạnh hương bay lửa vẫn nồng.
Còn nước còn non còn Khổng đạo,
Khác gì nguyên khí vẫn lưu thông.

Trần văn-Giụ
16. Rue Tirant, Hanoi

LXVIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Cỗ miếu dây thờ Khổng thánh công.
Vạc đỏ hương bay mùi giáo hóa,
Bia xanh rêu phủ nếp nho phong.
Gặp thời Âu Á văn thay mới.
Trải lớp tang thương đạo vẫn nùng.
Còn nước, còn non, còn rạng tỏa,
Lạc Hồng con cháu lễ còn đông.

LXIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Thánh-hóa ơn đầm khắp cõi đông.
Ngọn bút xuân thu màu mực cũ,
Hàng bia học-sĩ dấu rêu phong,
Sóng chan châu Á văn Âu lợi.
Đạo thắm làn cây chốn Nhị Nùng.
Nhung khói còn đây chưa dứt nhỉ ?
Bắc Nam Thù Tử quốc-hồn chung.

Vũ-nguyễn-Phổ
18, Rue des Ferblantiers, Hanoi

LXX

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Miếu sử xưa nay đạo vẫn nùng.
Không tượng nhưn in lòng mến kính,
Văn bia ghi tạc mãi tường trông.
Khắp truyền đạo thống miền Nam Bắc.
Lưu để uy linh chốn Nhị Nùng.
Triều Lý vua xưa công đức ấy,
Muôn đời so sánh với non sông.

Trần-văn-Kinh
Giáo-học tư-thục Nam-giang

LXXI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Quốc-tủy là đây có phải không ?
Từ Lý dựng ra nền miếu thánh
Đến nay đứng vững cõi phương đông.
Cuộc đời trải mấy phen dâu bể.
Đạo thống còn riêng chốn Nhị Nùng.
Thong thả chải bia coi chuyện cũ,
Quanh mình hây hẩy gió nam-phong.

Nguyễn-đình-Quế
252, Rue du Coton, Hanoi

LXXII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu Khổng đây là quốc-tế chung.
Bia tiến-sĩ rêu pha sắc cổ,
Gác khuê-văn bút điểm màu hồng.
Thành-tôn vua Lý xây nền vững,
Nho giáo con Rồng nức đạo sùng,
Sông Nhị non Nùng còn tỏ khí,
Rừng nho bể thánh chắc không cùng.

Đào-cao-Phẩm
195, Rue du Coton, Hanoi

LXXIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Khổng miếu là đây có phải không ?
Cương-kỷ nhờ mình trên bến Tứ,
Cung tường chốt với rợp phương Đông.
Sao Khuê bóng lộn dòng sông Nhị,
Hoa hạnh hương bay đỉnh núi Nùng.
Nhân khách lu-mi qua miếu Giám,
Rằng gương luân lý phải soi chung.

Song-oanh, bổ-thị-Trâm
75, phố hàng Nón, Hanoi

HÀI ĐÀM

Nhân linh ư vật

Mấy ông nghị ngồi uống *apéritif* và nói chuyện trong một ô-tô. Câu chuyện nông-nàn thay ! nhưng rồi là chuyện khoe mình tài-giỏi trong dịp bàu cử vừa rồi, nên mới tráng cử.

Các ông nói xong thì người bồi đứng hầu rượu pha vào một câu :

— Các ngài thật là đáng mặt đại-biểu dân : chỉ dùng có đầu, hoặc tiền bạc, hoặc... .... bà nghị mà thằng trong cuộc cạnh-tranh kịch liệt ! khốn khéo quá ! Không trách người ta nói *nhân linh ư vật* !

Ông nào nghe cũng phồng mũi, duy ông nghị Phay có ý sắc cạnh hơn cả và lính nồng như Trương-phi cự người bồi, bảo rằng :

— Anh đừng có nói láo ! Anh tưởng chúng tôi đây không biết chữ Hán hay sao ? Câu ấy ở chỗ nào chứ ở chỗ này thì không phải anh khen mà chính là anh xỏ chúng tôi. Rồi tôi sẽ cho anh biết anh có *linh* hơn các ông nghị này không !

Sơn-phong.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nhân-tình ngẫn-lục
Kim tú Cầu

(Tiếp theo)

Trong khoảng hai ba năm trời, lao thần liêu tứ, cỗ công dài mãi, đoạ đời về đường tiền-thú, khi đã thành, thiếu chi kẻ đến cầu hôn, chàng thảy cũ bỏ tờ, sinh lòng ghét hết thảy mọi người đàn bà trong thế-gian.

Năm ấy nhân quan kinh lược ra Bắc-kỳ, chàng được tạm bổ tùy-phái, đường đi ra kinh qua tỉnh Nghệ-an, thời ngài có lưu lại đó mấy hôm, thừa nhịp rảnh rang, bèn rảo bước ra chơi phường phố, phong cảnh xứ Hoan-châu cũng là một nơi đế-hội, thị-trường buôn bán, các sắc người, ngựa xe qua lại như thoi dệt, như lên bàn, tối lại lộ đăng sáng choang, chẳng kém trăng trời, người du-khách nam thanh nữ tú tụm ba tụm năm, chốn chợ dưới bóng liễu-dương, hai bên vệ đường đi lại không dứt, chàng Ngọc-Lan đương theo thần nhìn sau đoái trước, bỗng có người vỗ vai nói rằng : Anh lên ngày còn nhớ tôi chăng ? — Ngọc-Lan quay đầu lại, thời là một người bạn đồng-song với mình thuở nhỏ, là chàng Vi-Văn. Hai người liền bắt tay nhau mừng rỡ. Ngọc-Lan hỏi : Hiền-khê nghe như ở Thanh-nhơn sao lại hạnh-ngộ chốn này.

Vi-Văn nói : từ chia tay Nam-phố, gian-quan luống những ngậm ngùi, riêng tưởng công đèn sách mấy thu dư, thời đường danh lợi, cũng nên nếm mùi chua ngọt với người ta chứ, nào ngờ bỗ hoạn sông tơ gió cả, bao phen gắng gỗ tay chèo, khôn định nỗi cuồng đào nộ lãng, thôi thời đành phận phải cuốn giáy từ đó, cuộc đua chen xin gác ngoài vòng, nay em đã mảng vui theo thú yên-hà, mai làm bạn tác, học làm người quen, lệ xá cũng gần đây, xin nhơn-huynh chiếu cố.

Ngọc-Lan vâng lời theo bạn.

Nhà Vi-Văn thanh-lịch, u-nhã, bài-trí một cách đẹp bọc vô cùng, gian giữa treo bốn bức cỗ bọc thấy-mục trên giá sách, đủ các thứ tạp-chí nhật báo đông tây, bên tả bích huyền mấy cây đàn : nào nguyệt, nào tranh, nào tỳ, cảo nhị, vài ba cặp ống, địch, sáo có, tiêu có ; bên hữu bích có cửa nguyệt động trông ra vườn hoa, đồng bóc vải đứa, phu nước, chăm đóm, trông cũng ra chiều phong lưu.

Ngọc-Lan nói : Anh đã định bề gia-thất chưa ?

Vi-Văn nói : Thực chưa, vì việc nhà còn bận chút chưa xong, bèo mây tan hợp sớm ở chiều đi, công việc không lâm, buồn bán không có, thời còn cưới vợ về mà làm gì.

Ngọc-Lan nói : Thế ra anh cũng không định ở đây lâu, vậy còn kinh doanh nhà cửa làm chi cho phiền.

Vi-Văn nói : Thưa anh, em có học nghề làm thuốc bắc, nếu không nhà thời không tiện cho quan khách đến khám bệnh.

Ngọc-Lan nói : Hay lắm ! Sách có câu : « *bất vi lương tướng, tắc vi lương y* » anh thật là người có ích lợi cho xã-hội vậy.

Vi-Văn cười nói : Nhân-huynh khéo đặt chuyện ra lắm, chớ tiền-độ làm thế nào chẳng qua cũng sự tạm hành công đức chưa đã thực chi mà dự làm cho thâm phần bỗ thêm.

Ngọc-Lan nói : Cớ sao vậy ?

Vi-Văn thôn thức hồi lâu rồi nói : Em có một sự bí mật, đau khổ trong lòng ; duyên vì cớ hai người con gái mắc quân gian-tế cướp mất đi lần ngày, tung tích vẫng teo, nên độ phần ăn tích giang hồ mà quyết đỏ xét cho ra khi lâm-bác, tiếc thị-thành mượn cái nghề làm thuốc để cho quen được nhiều người, mỗi khi đi lại thăm thích tin tức, khỏi ai nghi nan mình, việc ấy ở nơi anh thì em không giấu diếm chút nào, xin anh đừng tiết lộ cho ai biết.

Ngọc-Lan nghe nói hai người con gái mắc nạn thời vội vàng hỏi tình-danh để phòng khi có cơ do thám giúp cho bạn chẳng.

Vi-Văn kể ra đầu đuôi câu chuyện chưa xong, chợt thấy Ngọc-Lan biến sắc, cứ chỉ thất thố, tay chân dâu run lẩy bẩy đánh rơi cái chén nước trà xuống dưới đất.

Vi-Văn lấy làm lạ, bèn hỏi : sao nhân-huynh lại cảm-động đến như thế.

Ngọc-Lan không chịu nói, gạn mãi chỉ thấy than thở suốt giờ.

Vi-Văn lại nói : Việc gì bí mật đến tôi đến không giấu anh, nay anh lại ngờ cho tôi là người không kín đáo, rỡ phụ tấm lòng của tôi lắm ru.

Ngọc-Lan toan mở miệng, nước mắt bỗng trào dầm dề, lại gạt đi mà gượng nói rằng : Hiền-khê ơi ! nàng Tú-Cầu là người con gái của tôi, là người yêu mến của tôi suốt đời đó hiền-khê ạ, tuy hai chúng tôi không được gặp gỡ nhau, cũng bởi song-thân nàng vụng tính, chớ nàng thời chỉ quyết theo tôi đinh ninh một dạ, nhưng tôi không muốn để cho nàng trái đạo làm con, nên lúc đó tôi có viết phong thư phúc lại cho nàng, khuyên nàng phải theo lời sở sinh sở định, bây giờ gương vỡ bỉnh tan, thực cha làm rồi chuyện con ; nhưng tôi cũng không phải là không có lỗi, vì bây thuở đường-đường nam tử lại không có can đảm bình vực được một kẻ yếu đuối phụ-nhơn để trói yên mình mà lo toan mưu kế giúp đỡ lẫn nhau, nỗ nào vài lớp bể ái nguồn ân làm như khách lộ-bàng, thôi còn ra gì, ôi ! cái thân nàng khổ nhục đến thế là cùng, còn tôi, tôi quyết cứu nàng mới thôi. Nói xong vỗ tay vào ghế bàn khóc dào như mưa.

Vi-Văn sửng sốt như mộng mới tỉnh, rồi cũng thiết tha tỏ ra vẻ chia sầu cùng bạn. Hai người nói chuyện đương mặn nồng, bỗng nghe đồng hồ đánh mười một giờ. Ngọc-Lan đứng dậy cáo từ. Vi-Văn đưa bạn ra đến cửa mới lui về, còn một mình chàng Ngọc-Lan lại thái vừa đi vừa nghĩ, nghĩ đến nguồn cơn mà thẹn với trời xanh, tưởng nông nỗi lại giận cùng trăng bạc, trảo trác xui chi chuyện quái, trước đã muốn dứt đi, nay hóa lại vương mang, là vương mang làm sao rứa hỡ. Hay thư-sinh nó muốn chôn ta vào đám tình-thiên bận-hải này mãi hay sao, một đoạn tư tưởng còn phân vân, chưa giải quyết, thật nhiên trước mắt ngang qua thấy có một cỗ xe song mã hai người ngồi, đèn xe đương sáng choang thình lình tắt hết một lần, người đánh xe phải bước xuống sửa đèn, trên xe hai người chủ cũng bước xuống đi dạo xem trăng, hôm đó chính vào độ rằm tháng tám, cho nên đêm càng khuya, trăng lại càng tỏ ; Ngọc-Lan đương kia đi lại xắp mặt hai người nọ, tính cờ ngoảnh mặt nhìn lên trông thấy một người tác đã trung niên, còn một người thiếu-niên trạng mạo tuấn tú là thường và cái dáng điệu hoi quen quen, nhưng không nhớ ra là ai hình như mình đã có gặp nhiều lần thời phải. Chàng mới định thần chú mục người thiếu-niên, người thiếu-niên cũng như có ý nhìn lại, cặp mắt rất tình thiết lóng lánh đưa tình, lại nghiêm nhiên như một người con gái làm cho chàng hồn tiêu phách lạc nửa ngờ nửa tin, thời xe đã đổi xong đèn hai người chủ đều lên xe đánh ngựa đi thẳng.

(Còn nữa) Bạm-Phương nữ-sĩ

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kỳ từ ngày 21 Juillet 1923, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 3 : 60.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 21 Juillet 1923,* — 3 °/. 56 85 — 4 °/. 1918 61.70. — 5 °/. 1915-1916 75.55 — 5 °/. 1920 89.80. — 6 °/. 1920 87.85.

Tin tàu — Tàu *Kersaint* khởi hành ở Marseille ngày 19 Juillet đi Haiphong.

Tàu *Paul Lecat* ở Pháp đến, tới Penang ngày 21 Juillet hồi 13 giờ.

Tàu *Jérusalem* mang thư sang Pháp đến ngày 26 Juillet hồi 9 giờ sáng sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Thư-từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 25 Juillet.

Quan Thống-sứ đi Tam-đảo. — Quan Thống-sứ đi Tam-đảo chiều hôm qua với quí phu-nhân. Trước ngài định đi Chapa, nhưng nghe đâu lại hoãn đến sau khi quan Toàn-quyền Merlin tới nơi mới đi.

Cuộc đánh cờ giúp hội trẻ con Tây lai và thừa nhận — Các vị đánh cờ giúp trẻ con Tây lai và thừa nhận hiện đã gửi bán tại bản-quán, giá mỗi vé là 5 hào. Đến ngày 1er Novembre 1923 thì sẽ mở tại tòa Đốc-lý Hanoi.

Chưa hết chuyện tình. — Tối hôm kia một đứa đi xe không có tiền trả, đến chỗ cần hàng Giấy thì móc trong người ra một nắm dế xanh dế đỏ, giả làm yên tâm để cho người phu xe sợ mà không đòi nữa, chẳng dè người cu-li lại tinh non kéo rằm lên thì con tình già chạy trốn mất không bắt được.

Cũng tối hôm ấy có một ả ăn vận một cách kỳ khôi, áo hoa hiên không gài khuy, tóc bỏ xõa, xem chừng là một ả thờ thẩn máy trăng, đi xe kéo cách qua phố hàng Bạc. Một đứa trẻ đang chơi ở ngoài đường kêu tình : tình ! Các trẻ khác cũng cứ thế mà chạy theo kêu mãi. Thành người lớn cũng đỏ ra mà kêu tình ! tình ! Á ngồi xe phải phát bắn lên vừa..... vừa nói : Này tình đây này !

RẺ GIÁ THỰC CAO

Quốc-trái bắt cứ năm nào, hạng nào, mà mang đến bán cho bản-hiệu, sẽ tính một giá rất cao.

HOÀNG-XUÂN-LAN
Chủ hiệu Fonderie Tonkinoise
2059 *39, Phố hàng Quạt, Hanoi*

Danh dự hội-tinh. — *(Tiếp theo)*

Bội-tinh bạc hạng nhì :

MM Ng-v-Can, Trần-viết-Nhu, phó quản khố xanh ; Nguyễn-v-Mộc, Vũ-Huyên, đội khố xanh ; Ng-huy-Quy, giáo học ; Ng-văn-Thi, thư ký công-chính ; Mai-Sinh, thư ký tòa Sứ ; Lê-đình Sán, thương-tá Ninh-bình ; Hoàng-đình-Chiểu, lý-sự Yên-báy ; Hoàng-văn-An, đọc điển ; Phạm-v-Thụy, nông cán ; Ng-dương-Lý, đội khố xanh ; Trần quang-Đại, thư-ký Lâm-chính ; Lê-doãc-Chung, thư-ký công-chính, Trần-thiện-Biểu, thư-ký tòa Sứ ; Đặng v-Han, chánh tổng Ai-sơn ; Ng-bá-Giảm, thư-ký tòa Sứ ; Chu-thổ-Chi, phó lý ; Trần-v Sinh, khán-hộ ; Vũ-v-Ba làm tại sở công-trình chợ Gành ; Dương-v-Bai, phó tổng ; Lê-thanh-Gia, thừa-ký khán hộ ; Quách-Vi, Ấu-sát Hòa-bình ; Lê-văn-Huân, khán hộ ; Ninh-v-Thật, cai đồn-điền ; Ng-v-Thanh, cu li làm vườn ; Lê v-Đinh, thư ký kế toán ở tỉnh.

Số người tự tận ở Hà-thành mỗi ngày một nhiều. — Chiều hôm qua, lối 2 giờ, có một người con gái còn thanh-niên là Vũ-thị-Nam, 19 tuổi, nhà ở đường Rialac, số 82 bis, không rõ vì tức bực chuyện chi mà mua thuốc phiện với dấm-thanh nồng cho thoát nợ trần. May người nhà kêu thuê nhà thương thì chữa được ngay, rồi lại về nhà được.

Nàng thất định không chịu nói vì con có gì.

(Xem tranh thứ ba, cột thứ tư).

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hòa (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

2522

NỮ-HẢI-TẶC

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

Phạm-nói-Cẩm dịch thuật

Thiết-tàng nghe nói rụng rời, bỏ rơi cái chổi xuống đất, rồi kêu to lên rằng :

Thôi hỏng ! Thôi hỏng !

Hoa-nương hỏi :

Vì cớ làm sao ?

Thiết-tàng nói :

Người trong Đông-đô Nhật-báo thực là một bộ phận của Nữ-hải-tặc đấy !

Hoa-nương nói:

Một bộ phận của Nữ-hải-tặc à ?

Thiết-tàng nói :

Có lẽ là Nữ hải-tặc sai người ấy bắt phu-nhân. Nếu không thì sao hắp tấp làm vậy ! Hoang-sơn Nghị-bắc nếu gặp Trung-tá, có lòng cứu giúp, thì đã cứu ngay, có lẽ nào còn chạy lộn về để đón cả phu-nhân đi làm gì nữa !

Nói xong, vội vàng đi chân không, chạy một mạch ra bến Tỉnh-tàu, xa trông một bể mênh mông, không thấy một chiếc tàu thuyền nào đi lại, liền dậm chân xuống đất phàn nàn mà rằng :

Chậm mất rồi ! trễ mất rồi ! theo sao cho kịp !

Trời nước một màu, xa trông xanh ngắt, tìm bóng hồi bến, nào thấy người đâu ! Thiết-tàng đi được mấy bước, liền hỏi một người thuyền chài rằng :

Vừa rồi có một người tuổi trẻ và một người đàn bà sang trong đi một chiếc tàu rất nhỏ ra bể, ông có thấy đi ra lối nào ?

Người thuyền chài đáp :

Trước đây hai phút đồng hồ, có một người thiếu-niên ăn vận Âu-trang, dắt tay Chị-phó phu nhân chạy xuống chiếc khoái-tàu đỉnh. Người thiếu-niên tự cầm máy lái chèo tàu chạy, tôi đã trông thấy đi khuất vào trong đám sóng bạc trắng trắng rồi !

Thiết-tàng nói :

Ông trông thấy người ấy, tình ý ra thế nào ?

Người thuyền-chài đáp :

Dường như Chị-phó phu-nhân có ngoại tình với người ấy, nên cùng nhau lẻn bước ra đi !

Thiết-tàng nói :

Đừng nói càn ! Vừa rồi Nữ-hải-tặc sai người bắt phu-nhân đi đó.

Người thuyền chài nói :

Tôi ở trên bờ bể, làm nghề đánh cá đã lâu, nên chuyện gió bể cũng có biết một vài, trong bọn có đứa râu đỏ, có đứa mặt đen, lại có đứa mắt lươn mũi lõ ! không khéo thì phu-nhân lại bị ô-nhục về tay chúng, song ở quãng giờ bể, thì là một cái bạnh phúc phi thường ! Giá phỏng phu-nhân cần bà tóc rối, miệng rộng cằm dài, bụng thì chương to như con ếch, bình dong cục-mịch, khiến cho ai cũng không muốn để mắt nhìn tới. Thì làm gì có cái tai bay vạ gió thế này !

Người thuyền-chài nói mãi không chán mồm, còn Thiết-tàng thì đứng ngây ra như tượng gỗ. Bấy giờ gió đông thổi mạnh, sóng bể trắng xóa như muối, tiếng trào vỗ vào đất ầm ầm. Thiết-tàng ngẩn mặt nhìn xem, đem mấy hàng nước mắt anh-hùng, mà tưới vào trong đám bụi bay gió lộng !

CHƯƠNG THỨ XXXV

Chị-phó phu-nhân vừa xuống chiếc khoái tàu đỉnh, chiếc tàu liền chạy ào ào như bay. Hoang sơn quả là người cầm máy giỏi đó chăng ? không thì sao lại chạy nhanh một cách lạ thường làm vậy ! Tàu đi thẳng ra Đại-đảo, đó tức là một nơi Trung-tâm điểm ở vụng bể Tĩnh-tàn ! Theo hướng mà đi, xa trông đã thấy Đại-đảo nằm ngang trong dòng nước chảy. Tàu đi ngược gió, sóng bể vỗ vào rất dữ, trông thành như một cái thuyền nan ! Chị-phó phu-nhân say sóng lờ cả người, chóng mặt nước đầu đưa vào mạn mà ngồi, không sao ngẩng mặt lên được Bỗi bởi bồi Hoang-sơn rằng :

Hoang-sơn tiên-sinh ! nước chảy tàu trành sóng gió dữ dội ! chẳng khác chi một cái lá nhỏ thả giữa dòng sông : Đi thế nào cho đến Đại-đảo.

Hoang-sơn nói :

Sóng gió thế này, có chi mà ngại, tàu đi chão được yên ổn, phu-nhân chớ lo !

Phu-nhân nói :

Sóng bể thế này, sao cho khỏi lo ngại !

Hoang-sơn nói :

Chỗ này cũng chưa từng có ai bỏi bến, lần này là lần đầu đi liều ra Đại đảo, có quản chi lên thác xuống ghềnh ... !!!

Phu-nhân nghe nói giật mình, cất đầu trông thấy Đại-đảo nằm dọc ở giữa dòng gió giập sóng vùi, tàu tả vòng đi vào, liền thất thanh mà hỏi rằng :

Thế ra câu chuyện Nữ-hải-tặc bỏ Trang-tá ở đây, là một câu chuyện nói dối !

Hoang-sơn nói :

Vâng ! chuyện dối ! Phu-nhân thử nghĩ đó mà coi, trước kia Cao-lão-thiên-lăng cùng với qui-tang-quân chẳng phải là chết một vì tình đó sao ? nay đã bắt được người yêu, thì cũng nhau ân-ái mặn nồng lắm nhẹ rồi, khi nào lại làm cái thủ-đoạn thảm khốc như thế để đối đãi lang-quân ! Tưởng hãy giờ một cặp trai tài gái hiệp đang chung nhau vui thú, trận cười suốt đêm, cuộc vui đầy tháng, để hưởng lấy cái diệm-phúc của đời người, cái tình tình yêu mới có cũ dần-dần, Trung-tá đã quên phu-nhân, phu-nhân còn quyến luyến chi còn người bạo-hạnh, Trung tá hãy giờ đương cùng ai vui kẻ gối tựa, chớ biết đâu đến phu-nhân tủi vụng khóc thầm !

Phu-nhân nói :

Có lẽ nào lại thế ! vậy chớ tiên-sinh dụ chúng đến đây làm gì ?

Hoang-sơn nói : Đến việc sẽ biết !

Phu-nhân nói :

Thế thì đi đâu ?

Hoang-sơn nói :

Phu-nhân đừng hỏi rằng đi đâu ! Phu-nhân ngồi trong tàu, tôi ngồi đây cầm máy, chúng ta có quyền tự do ! đi đâu mà chẳng được, tìm được Đào-nguyên, lánh gót ra ngoài trần thế ! nào ai biết đấy là đâu !

Phu-nhân nói !

Nói thế là thế nào ? Tiên-sinh là người trong Đông-đô nhật-báo, sao cũng lại đây lừa thiếp, bay tiên-sinh cũng là đồ-đảng Nữ-hải-tặc, phụng-mệnh Cao-tán-thiên-lăng để lại đây giết thiếp đó chăng ?

Hoang-sơn nói :

Sao phu nhân cũng vụng suy, việc giết người không phải là việc của nhà làm báo, vả chăng có giết phu-nhân nữa thì thiếu gì cách, hà tất phải tốn công khó nhọc đem đến chốn này !

Hoang-sơn nói xong, trông trước trông sau, rồi bảo phu-nhân rằng :

Gió càng cao, sóng càng cả, bát ngát bốn bề nước biếc, rang rinh một chiếc thuyền tình, trời bể mông mênh, khói mây mờ mịt, chim cò thưa vắt, rộng cả vẫng tăm, đọng ngư ca cách bến đã trăm, bóng viễn phố xa bờ như khuất. Thì giờ qui hóa ! phong cảnh lạ, nước non này, hóa-công đã khéo đặt bày, ta chớ nên bỏ lỡ.

Phu-nhân nghe nói sợ chí rơi lệ, bỏ tay chịu chết một mình, không biết làm sao ! ! !

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2045 MAU-THINH kính cáo.

XE MOTO

Chỉ có một thứ xe đạp có động cơ 100 c/mc kiểu L'ÉVANS CYELEMOTOR là đã chạy được từ Paris đến Nice không phải đạp mà thôi.

Xem những kiểu xe mới có đèn điện. Đi một trăm kilomètres chỉ mất một lít rưỡi dầu xăng. Vừa lịch sự vừa tiện lợi.

Đại-biểu về toàn bạt Đông-pháp :

GIOVANNELLI, 45, phố Maréchal Joffre, Hanoi 3634

Rượu bổ đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, cho không ai có thể tin được!

Xin xem rõ và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, Viễn-biểu Kinh-lược định thử bu, tôi Hội-các phong lời chúc phú rằng :

Chiếu sang đài được phòng của MONTES qui ông, có chỉ hiến một thứ rượu bổ đã tăng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thì gửi cho qui được phòng chế-ông để ở thanh-giá.

Khâm thử.

欽此

欽賜有批褒獎藥酒一種製造精良堪資補益著賞銀壹百兩以示嘉獎欽此

Rượu này đã kế-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư và bảo đảm.

Cái nạn ô-tô. — Người đàn bà bán dưa bị ô-tô của M. Gay dụng phải ở đường Đồng-khánh mà bản báo đã nói trong số báo hôm qua thì đã chết tại nhà thương. Người bị nạn tên là Ngu-Ế-Loại-Trạch 53 tuổi nhà ngõ Hàm-long số 17.

— Chiều hôm qua hồi 7 giờ cái ô tô T 597 của quan Docteur Polidori do tên phụ chauffeur Ngô-văn-Tòng cầm máy, xoay thế nào lại đề xe đâm vào nhà số 35 phố Bichot thông cả cửa nhà người ta ra. May mà không việc gì đến người.

Sở Cảm đã làm giấy biên-bản là tên Tòng không có bằng *chauffeur* mà vẫn máy.

Nhà số 24, phố Huế cho thuê

Hỏi người coi phòng xem sách ở nhà hội-quán Khai-trí tiến-đức.

3631

Ngạch khán-hộ. — M. Nông-khai-Chân khán-hộ tập sự ở Hanoi đổi đi Phú-thọ, M Nguyễn-văn-Diệp khán-hộ thường hạng nhì lại đổi về Hanoi.

Bị xe ráo hợp chân. — Sáng hôm nay hồi 9 giờ thị Dao 21 tuổi nhà ở ngõ Sinh-từ không có số, đang đi ở hàng Buồm thì có một cái xe ráo đè phải gót chân trái bị trọng thương. Phải đưa ngay vào nhà thương buộc thuốc. Tên Ng-v-Sĩ là cai-lí 32 tuổi làm cho người đàn-bà ấy bị thương thì đã phải bắt giam.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Giết trộm. — Đêm 19 vừa rồi kẻ trộm vào đốn điền của M Sallé ở Phú-thụy (Thuận-thành) một đứa bị M. Trương minh-Thu là chủ đồn-điền ấy lấy súng bắn chết. Quan sở tại đương xét.

CAO-BẰNG (Quảng-uyên)

Hội 14 Juillet. — Ngày hội 14 Juillet chung năm nay gặp ngay vào ngày phiên chợ họa đông lắm và hôm ấy trời cũng lạnh ráo. Mới vào độ 2 giờ chiều hôm 13 Juillet mà phố xá trông đã khác thường, kể lên người xuống, tấp nập nhộn nhịp kéo đến hội. nhà nào nhà nấy cờ hoa phấp-phới. Tối đến nơi đây phố đèn thắp sáng choang và thi đèn ở trước cửa đồn, có lắm cái đẹp lắm và nhất là cái cảnh thấy cai Mai kiểu đồ lâm thành trái nải trên bày trận trông rất là thần tình, và lại thả mấy quả ballon lên cao lắm, thổ-nhân lạ mắt ai cũng khen là tài. Thi xong, *rước* đèn đi khắp các phố, đám rước đi đến đâu pháo đốt liên-thanh.

Sáng hôm sau, trước hết điểm binh, sau làm các thứ trò như chạy thi, ăn bánh, tranh cầu. Chiều đến đánh cờ người, đập rồi, leo cột mỡ, thi hút thuốc lá, và suốt ngày hôm ấy trời nắng như thiêu như đốt mà họ nguiêm nhiên len nhau đứng xem đầu không khăn, không nón trưởng cũng lấy làm kỳ thực ! Đúng 6 giờ hội tan, ai lượt kéo nhau về, mặt mũi tươi cười hớn hở.

Ng-văn-Thỏ lai cảo

PHÚ-LÝ

Gọt gáy bởi vôi. — Mới đây ở xã Tạo-tích phủ Lý nhân, có một người tên là Hạng, không biết vì cớ gì đem người vợ trói lại, rồi gọt đầu bôi vôi. Hội-đồng Hương-hội nghe tin, bèn đến làm biên bản rồi giải trình lên quan sở tại, khi đến quan thì tên Hạng lại cang ra rằng Hương-hội ăn của nó 5p. để chực đồ đưa cho Hương-hội, chưa hay quan trên xét xử ra sao?

Nâng chết người. — Hôm 14 Juillet, có người nhà quê đem đứa con nhỏ lên bốn tuổi đi xem hội Tây khi đem con về nhà, thì đứa bé bị cảm thử, chỉ một lúc chết ngay, không sao chữa được ! Tội nghiệp!

Sòng bạc ở đâu ? — Hôi 1 giờ đêm hôm mới rồi, có một bọn con bạc đáng chừng mới ở sòng bạc nào ra, đi đường phố nói chuyện với nhau, toàn những chuyện ăn thua đen đỏ. Có bọn trong thành-phố ta đã được yên đi một độ, nay nghe chừng đã có nhiều nhà cửa gà. Mong rằng sở tuần-cảnh nên lưu tâm đò xét, mà trừng-trị cho bọn chúng một cách đáng tội, thì mới đỡ hại cho dân thành-phố ta.

Bỏ mất lọ hời ! — Nói là cái lọ thì không đúng ! nói là cái trâ thì phải hơn ! Số là mới đây nhân dịp hội Tây, một tay con bạc lắm luyện kia đến khách về phá gà chứa. Bọn đương đỏ cuộc, thì có một người vào mở bừa mất một tiếng hơn trăm bạc, rồi tự do hưng cái trâp bỏ hỗ trong có hơn 200 đồng bạc, tưởng thắng đi ra. Rồi cay cho anh bợm già hôm ấy, mất ngay số hai trăm bạc tai ! song biết mình làm sự trái phép rồi, nên cũng đành cắn răng mà chịu, chớ kêu ai bẩy giờ.

VIỆC KINH-ĐÔ

Cảm tạ việc thưởng hàm và việc thăng thưởng. — Các đại-biểu các hội Hữu-tri mới rồi đã đến cảm ơn quan Khâm-sứ về việc thưởng hàm

Các tòa các sở như là Thương chánh, Công chánh, Y-chánh, Học-chánh. Hỏa-xa, Lâm-chính, v. v. từ nay đều được thọ hàm cả, nhưng trong sự thọ hàm thời những người thiệt thọ trước năm 1914 mới được viện hàm, còn sau năm trừ ra những người có bằng cấp thành-chung tốt-nghiệp thời đều được văn-giai cả.

Sáng ngày 12, khi mười giờ rưỡi các viên chức lòng-sự Chánh-phủ Bảo-hộ đã đến phủ Khâm-sứ để tạ ân quan Khâm-sứ về việc thăng thưởng mà các ông ấy mới được vừa rồi. Ngài có dạy rằng đến kỳ sau việc thăng thưởng sẽ gay hơn nữa, nghĩa là sẽ đặt ra hội đồng xét việc ấy mà những người sẽ được thăng sẽ phải có tỏ tư rất tốt và công việc làm càng kỳ bao thăng thưởng rất là xứng đáng mới được.

VIỆC TRUNG-KỲ

ĐỒ LƯƠNG

Một cuộc săn voi. — Chiều hôm 13 vừa rồi, có mấy người dân Đồ-lương đến trình quan đồn sở tại rằng có một đàn voi vào làm hại lắm.

Sáng sớm hôm sau, quan đồn là M. Simoni liền đem sáu người lính khố xanh đến chỗ voi phá hại cả thảy đến 14 con. M. Simoni chèo lên cây, còn lính thì sắp hàng như là ra trận vậy. Được mấy phát thì thấy voi ra, sáng bằn tin được 9 con:

Dân trong hạt thấy vậy lấy làm mừng lắm.

HỒI XUÂN

Những công việc mở mang tại bản hạt — Chỗ Hồi-xuân này không cần phải nói tất quan trên cùng dân sự các ngài đều rõ tiếng Hồi-xuân là nơi ma thiêng nước độc, con đường thiên lý rất là hiểm trở, gặp gềnh xuống thấp lên cao, kẻ bao xiết nỗi rừng xanh nước biếc. Nên xưa kia chỉ để riêng cho người Mường mà thôi, ít ai dám lên đến chốn này.

Những ông làm việc ai nghe đến Hồi-xuân thường phiền lòng, nằn chì về sự nước non độc địa, ông nào có sức khỏe chịu được lên thì trong vòng 3 4 càng là 5, 6 tháng, rồi cũng ngã nước lại về, và ở đây rất lấy làm buồn cho người lạ nước lạ non, ăn xong rồi nằm, nằm chán lại ngồi, chẳng còn có thú gì mà dưỡng trí thỏa tình cho kẻ một mình ở chốn sơn lâm, nào kẻ thương cha nhớ mẹ, nợ người thương vợ nhớ con, muốn mượn cảnh tiêu-dao để giải tấm sầu trong dạ, chẳng qua rừng kia sanh biếc một màu mà thôi, còn lâm nỗi, đêm nằm cảnh tỉ-qui rét rất, ngày sáu khắc vượn bót vèo von, nên chỉ khách đa tình đa cảm buồn quá hóa đau cũng có khi vậy.

Nên qui-quan cũng đã chú ý kiếm cách phòng bị nước non cho ta lắm vì muốn khai hóa cho dân, cốt về buôn bán đông đảo, phải cần có người làm việc. kẻ ngược người xuôi thì bổ thương mại mới có thể tiến bộ cho dân được, thì chẳng qua cũng lấy cách vệ sinh về bảo để phòng bị mà thôi, thì sự độc địa cũng giảm đi ít nhiều. Nay nhờ quan sứ Lesterlin bản tỉnh và quan Loriot đã lập nên nhiều sự ích lợi cho cả mọi người, như xin lập nhà thương, cứu sang nhà trường bằng ngói, xin thêm thầy giáo, tu bổ nhà giây thép. xin phép để gửi mandat đi khắp mọi nơi, lập chợ một tháng mấy kỳ. mở mang phố xá, đào giếng lấy nước dùng khỏi độc vân vân. Nên tất cả mọi người cư trú tại đây càng dân Mường lấy làm vui về mà cảm ơn ngài vô kể, cho nên người mình, người khách buôn bán ở đây đua nhau mà làm phố ngói có bề vui về hơn xưa nhiều lắm.

Cách cai trị của quan đại Loriot thiệt là khéo lắm, lấy nhân từ làm sự nghiêm, có công thì thưởng, có tội thì phạt, nên dân sự lấy làm mừng lắm.

Hội 14 Juillet này vì tiền công làm không đủ, thì ngài có xuất tiền riêng ra, tối hôm 13 Juillet rồng rước đèn, qua ngày 14, leo cột, chạy thi bắt lợn, bắt vịt vân vân, chỉ kém tỉnh như thị ngực xe đẹp là không có mà thôi, còn thì đủ trò tiêu khiển cho dân, cũng có thiết cuộc rượu champagne tại tòa đại-lý vui vẻ lắm, trong khi đông đủ mọi người ngài có chúc tụng và nói đại khái rằng: Ngài theo ý quan Sứ bản tỉnh mà mở mang các việc thì dân nên nghe ngài mà ra công làm mướng, trồng các cây như soan, trẩu để bán lấy tiền vân vân. »

Võ Sinh.

Si-tình mộng-tình

Của ông HOÀNG-HỮU-ĐỒN soạn

Giá bán **0$20** một quyển

Ở xa xin gửi thêm tiền cước

Có gửi bán tại nhà in Trung Bắc

3630

Một thứ thực-phẩm có ích

Thực phẩm có ích, chẳng gì bằng một thứ nước-mắm của Việt-Nam ta, nên HẢI-LỢI Công ty chúng tôi hết sức khảo cứu các miền Bắt kỳ thứ gì cũng nấu cách chế nước mắm, cho thật là : tinh-xảo, sạch sẽ, hợp cách vệ-sinh, chỉ theo đúng điều-lệ nhà nước ngày 11 tháng chạp năm 1916 để hạn dân ta dùng được đồ ích vệ.

Chúng tôi hiện nay đã tổ-chức nghề đó. Xưởng chế-tạo lập tại Thái-hà (Bà đông).

Tổng-cục tại 72, phố Mới (Jean Dupuis) Hanoi, hiện đã có quan Chánh tòa Vệ sinh khám nghiệm cẩn thận. Bán lẻ, bán buôn, hàng ngon, giá hạ, qui-khách nào chiếu-cố, tất là phải vừa ý. Song lại có các hạng đặc-biệt đóng chai rất sạch sẽ ngon lành, hiện sự bán-nhỏ, lỉ biếu tiện dụng, có lẽ lại tiện hơn các thứ lẻ biếu khác, xin qui khách chiếu-cố.

Người nào ở xa muốn dùng đến thứ gì, xin viết thơ về Tổng-cục, chúng tôi sẽ lần lượt tiện đường gửi theo cách kín hoa giao ngân tế lễ.

Còn mười, mắm, mắm-tôm, và các hải-vị khác sau cũng sẽ có.

HẢI-LỢI Công-ty

2092 *Cẩn bạch*

HỢP-THIỆN-HỘI

Bản-hội định làm thêm một cái xe Thân-dư (Corbillard), đưa sơ nhẹ và nhã theo thời nay.

Vậy xin các nhà danh-họa vì việc thiện mà vẽ giúp cho bản hội một kiểu xe.

Những bản vẽ ấy xin cứ gửi lại nhà ông Hội-trưởng Nguyễn-hữu-Long, ở phố hàng Cót số nhà 66

Hạn định đến 10 Septembre 1923 thì thôi không nhận nữa.

Báo *Trung-Bắc, Thực-nghiệp, Khai-hóa Nam-phong*, trong bốn thứ báo ấy, người nào trúng tuyển, thích xem thứ báo nào, bản-hội xin kính tặng một năm báo ấy, để tỏ chút lòng thành kính của bản hội.

Hợp-thiện-hội lai cảo.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các trẻ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
Buổi chiều 15 đến 17

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM CHỨNG : Giá 1 p 50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 53, MÀY GẦN SỐ 226

2015

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

泰 LỢI-THÁI 利

110, Rue des Changeurs, 110

HANOI

Kính trình qui-khách các tỉnh được biết rằng Bởi giá vàng cao hạ thất thường, vậy khi các ngài hỏi giá mà bản-hiệu đã trả lời, thì nên gửi ngay mandat giấy-thép về đặt trước độ 10 °/₀₀ mà hễ hàng gửi đến nơi các ngài cũng nên lĩnh cho sớm sớm, được thế thì chúng tôi mới đỡ thiệt, mà giữ được giá bán phải chăng.

2065

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin nhắc ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đến hỏi bản-quán, thì nhớ biên rõ số tên ở tờ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán nội giấy quấn ấy, để cho người làm đồ theo kiểm. Chớ nếu ngài thường hay lỡ bỏ mất tên, hoặc nhầm quá, không rọc được, khiến ra chẳng khi đến cuối không biết mình là ai cả.

Hiệu Nam-Bảo đổi chủ

Tôi có lời bá cáo để các qui khách xa thân bằng cố hữu biết cho rằng : tôi đã nhượng lại hiệu Nam Bảo bán đồ vàng bạc ở phố hàng Bèo, số 16, Hanoi, cho bà nhạc tôi tên là Đặng-thị-Trường, vì tôi đương lúng sự sở cũng ; cho nên không có phép đứng tên buôn bán nữa.

Các qui-khách có cần dùng hàng hóa gì, xin viết thư hay là thân đến bản-hiệu để có quản-lý nghênh tiếp cũng như tôi. Xin các ngài chiếu-cố cho.

Các thân bằng cố hữu có cần hỏi riêng việc gì với tôi, xin viết thư hay là thân đến chơi với tôi ở tại phố hàng Da, số 66, Hanoi thì lấy làm đa tạ lắm.

Kính cáo

NGUYỄN-HỮU-QUÝ.

40, Rue des Cuirs, 40, Hanoi.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, vì nhờ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tỉ-mỉ xét kỹ để có lòng chiếu-cố cho bản-hiệu thì xin nhớ rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đăng-bá ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. Montès,

54, Rue Paul Bert, Hanoi

Công-ty điện-khí Đông-pháp

Cây-cối ở gần các giây cái dẫn điện vào các nhà xin chính không được cẩn thận, gây nên lắm sự bất tiện mà trong những lúc có cơn dông làm cho cháy cả cái hay đứt giây điện như trong cơn dông ngày 18 mới rồi, mà trong lúc ấy đến khi sửa lại đường điện, ngộ ai vô ý đụng phải giây điện có thể gây nên lắm sự rủi-ro.

Vậy ông Chánh Giám-đốc công-ty điện-khí xin có lời công-bố mọi lẽ để các nhà mua điện biết.

Xin các ngài cho xén ngay cây-cối, xuất cho tử giây điện cho đến cành cây phải sách ít ra là một thước.

Các ngài mua điện muốn nhờ Công ty làm giúm việc ấy cũng được

PHONG-TÀI

HIỆU ANNAM ĐỒNG GIẤY

55 43, phố Le-Blanc (Rue des Pipes) Hanoi

Được giải thưởng nhất trong kỳ đấu-xảo riêng tại cuộc Hội-chợ Hà-nội 1922.



Có catalogue riêng qui-khách muốn xem xin viết thư về hỏi bản-hiệu sẽ gửi biếu.

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MÃO & Cie

31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-Việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, so với các thứ rượu đã chế ra bản tại Bắc-kỳ thì khác nhau lắm, xin quý khách nhận rõ hiệu tem giấn có ÔNG SAO khỏi nhầm.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Quý-khách ở xa muốn mua thứ rượu gì hay hỏi han điều gì xin cứ viết thơ cho bản-hiệu thì bản-hiệu xin trả lời ngay.

Ông nói số 367

2073

Nhiều kiểu lạ !

Hiệu CHÂN-HƯNG nhà đồ ở phố hàng Bạc, số 80, Hanoi, chuyên-môn chế tạo đồ nam-trang nữ-trang bằng vàng bạc thực, có nhiều kiểu khéo, thanh-nhã hợp thời-trang, đã có tiếng cẩn-thận, buôn bán chắc chắn, có giấy cam-đoan rằng : Vàng bạc đúng cân đúng tuổi, khi không dùng nữa mà trả lại thì không thiệt gì. Các qui-khách nên lại hiệu ấy mà mua bán, không còn nghi ngại gì nữa.

2065

Muốn được

SÁU TRĂM BẠC (600$)

thì hỏi thể lệ **CUỘC THI ĐỐ** *của*

HIỆU THUỐC LÁ "STIC" *mà thi.*

Thường vẫn mua thuốc "STIC" ở hàng nào thì lại hàng ấy mà hỏi

Mũ bằng liège có ở đâu làm được không ?

Chính ở hiệu **HAI-CHINH, 76, Phố Cầu-Gỗ, Hanoi,** hiện bây giờ đã làm được trước nhất.

HAI-CHINH

76, Rue du Pont en Bois, 76

HANOI

3043

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đồng-hồ đeo tay hạ giá

VỎ KẾM



Mỗi cái 1$00

Thực các quý khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vị giá bọc con 8 quan nên chúng tôi xin bớt giá mỗi cái 1$00, nếu chiếu giá không hết thời xin biếu nói kinh giọng vàng cả hộp xin mua nhiều mua nhẩy !

Đồng hồ đeo tay chân tốt thép gỗ		giá trước	$ 4 40	nay $ 3 40
— id	60 kim ly		6 00	5 00
— id	kim thép và kim vàng		6 50	5 50
— id	vuông thực xinh		9 50	6 50

Đã các quý khách nhiều có cho 2 cái mà không bớt giá, nhưng giá trước) thời xin kinh tặng 1 cái kinh giọng vàng đời một và 1 cái hộp kính nhưng kiểu vì nó hiện nước nữa. Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI
69, Phố hàng Ngang HANOI
2000

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG GÂN



Chúng tôi lấy làm thật hạnh mà bố-cáo cho công chúng rõ biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Bo-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh già, đánh bồng ngực, khó thở, đi lâm cho chỉ được nằng, nhẹ ăn được yên lặng và được tinh lường.

Quan Bác-sĩ Leroy nghĩ bèo thuốc Neurinase này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau chỉ thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả.
2000

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tượng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xay-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ ích cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán 1$25 một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTES, 84, phố Tràng-tiền, Hanoi.

NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA HIỆU C. J. BONNET LÀ TỐT HƠN CẢ



PACHOD Frères & Cie LYON
2000



Hiệu GIU-ICH *tức là Công-ty* CHU-VĂN-MINH *ở Haiphong, đường Sadi-Carnot," số 115 có nhà máy nấu dầu và chế các thứ sơn tây đã các mời đội dấu* CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố mọi bề, có viết thư cho bản-hiệu lấy mẫu, sẽ gửi biếu ngay.

齊醫林柱張

HỎI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ, TÔI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) được nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, mà còn đến khi đại-tiện xong rồi thì tràn-huyết chảy dài, thật là bất tiện cho người ta lắm, hễ không chữa ngay cho khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

Khi sưa chữa bệnh này đều dùng dao cắt cho nên người có bệnh lấy làm đau đớn, nên tôi dùng thêm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không nói, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi mạn-tự-kỳ rang rời, mà trong khi đang chữa có thể làm lụng như thường không mất thì-giờ. Vậy Ngài nào mắc phải bệnh này xin mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAN
25, Phố Hàng Buồm. — HANOI

Sáng tiếp khách từ 8 giờ rưỡi cho đến 2 giờ chiều, đi chữa từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.
Các tỉnh xa đến xin hẹn tiếp.
Thư từ xin trả lời ngay.
2000

HOTEL LÊ-VIÊN

(HÀNG CƠM TÂY)

58, Amiral-Courbet (phố La-côm)

Ngang nhà Máy-nước, gần nhà Hát-tây. — HAIPHONG

Có các thức bánh ngọt, lúc nào cũng có các món ăn nóng và nguội.

Có các thức rượu mùi và rượu uống trước khi ăn cơm, có rượu vang thùng trắng và đỏ thật tốt, giá tính phải chăng.

Có phòng ăn riêng lịch-sự để tiếp quí-khách Annam và Trung-hoa.

GIÁ NHẤT ĐỊNH :

Một bữa ăn không rượu	. . . . . :	$ 0.80
Ăn cả tháng	—	30.00
Ăn nửa tháng	—	18.00

Bản-hiệu có nhận tiệc từ một trăm người ăn tại hiệu, hoặc đem đan nhà hay đem đi các tỉnh lân-cận. Các bữa ăn hàng ngày quí-khách muốn ăn tại nhà, bản-hiệu cũng xin đem lại, cũng tính một giá.

Có buồng cho thuê ngày và tháng, giường Hongkong, đèn điện, quạt-máy đủ cả, thật là vệ-sinh.

2064 P. DIÊN, Chủ-nhân

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG

NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các thuộc-địa Pháp bước đăng một thứ thuốc này.

Gửi bán tại tất cả các vùi nào-mới

Nhà chế thuốc LACROIX, 20-21, Rue Philippe de Girard — PARIS

Hỡi các ông mắc phải bệnh tinh (lậu và giang-mai) khuyên các ông chớ dùng thuốc nhảm, tốn tiền mà bệnh càng thêm nặng. Các ông nên mua thuốc ở Hiệu TỪ-NGỌC-LIÊN, số nhà 46, phố Principale, tỉnh Bắp-cầu, là một nhà chuyên-trị, bán thuốc bệnh tinh đã có tiếng, không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen ở các nơi gởi lại. Cả nước độ hơn một đồng một lọ.
2062

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Hỏi bạn hút thuốc lá

Bất cứ người bản-quốc hay là người Trung-hoa

Nên hút thuốc lá hiệu CORONA của Công-ty thuốc lá Đông-pháp làm ra chỉ để riêng cho hiệu GUIONEAUD Frères bán.

Thuốc lá ấy cuốn tinh bằng thuốc bên nước Algérie đem sang, giọng ngon mà lại thơm. Hút thuốc ấy không hại phổi.

Hút thuốc lá cuốn rồi và thuốc lá đời hiệu CORONA không ho bao giờ.

Không cứ người khỏe, cả người yếu một hút thuốc lá hiệu CORONA cũng không thấy khó chịu trong ti-vị.

Các bạn hút thuốc lá nên có ý nhận ra cũng thuốc ấy cuốn vừa to mà giá lại rẻ.

BÁN TẠI :
GUIONEAUD Frères
HANOI — HAIPHONG
2000

華 PAO-VA 寶

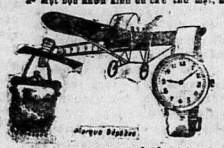
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

錫八竹緣門商滿行內河京東

Chúng tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay chúng tôi mới có được :

1° Một bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vòng, điếu hút thuốc lá, đũa, vân vân.

2° Một bọn nhiều kính đủ các thứ mặt, mặt đen mặt trắng, mặt vàng, mặt mồi lô đẩy, vân vân. Lại có cả miếng kính gọng bằng vàng tây, gọng học vàng, gọng đồi mồi, vân vân ; quá xuân đến ba mà đeo những thứ kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.



3° Một bọn đồng-hồ quả-quít đeo tay, đồng-hồ tọa-chung, đồng-hồ báo thức, đồng-hồ chăm-chỉ, vân vân.

4° Một bọn chậu sứ đẹp sứ, lọ sứ, bát sứ, hễ sứ đẹp thấy-tiên hay là bày cảnh cũng được và tốt bình vân vân.

5° Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc-kinh sang.

Các thứ hàng mới sang kể năm số trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Còn các đồ xứ trang, châu bản, ngọc ngà, vàng thì không kể, chắc các quí-khách cũng đã tường cả rồi.

Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.
2000

Các bệnh bóng, thổ, chuột rút, đau da dầy, vân vân... dùng thuốc

POUDRE SAINT ANDRÉ

Chữa rất nhanh chóng, rất chắc chắn.

Thuốc ấy nhiều ông thầy thuốc dùng.

Giá bán : 0$85

Ở Bắc-kỳ có gởi bán tại

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

29, phố Paul Bert, trước cửa hiệu Gió đa và bà Hoàn kiếm trông sang

198

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự-tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phu-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối diễn-nôm, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

... Tôi nghĩ bao nhiêu, càng căm-tức cho *Lã-thị* thật là một kẻ gian-ác. Khi bấy giờ nó dùng những lời thô-bỉ mà sỉ-mắng tôi, mỉa-mai tôi, chẳng kể làm chi, có sao nó lại nỡ vu-oan cho *Từ* di-nương về sự xà-nẫu. Đợi bao giờ thành *Kim-lăng* này phá vỡ, tôi sẽ đem *Lã-thị* phân thây trăm mảnh mà tế ở trước linh-sàng *Từ* di-nương !

Hàng-khôi-thần nói đến đấy thì cau mày nghiến răng, tỏ ra ý tức-giận. *Lã-thị* lại đem bức thư tìm thấy ở trong mình *Từ* di-nương từ khi với thi-thể ở dưới sông lên, trao cho *Hàng-khôi-thần* xem.

Liễu-thị nói :

— *Hàng* công-tử ơi ! công-tử xem bức thư này thì thật khôn cầm giọt lệ !

Hàng-khôi thần vừa xem vừa ứa nước mắt khóc. Khi xem xong trong lòng thương xót lại thở dài mà rằng :

— *Từ* di-nương ơi ! cái ơn sâu của di-nương đã cứu sống cho *Hàng-khôi-thần* này, sự báo-đền đành để kiếp sau vậy.

Hàng-khôi-thần nghĩ đấy cả ruột, không ăn được cơm, rồi đứng dậy đi vào phòng ngủ. Khi vào trong phòng, *Hàng-khôi-thần* chỉ vật mình khóc-lóc, rồi lại ôm gối thở dài.

Hàng-khôi-thần lẩm-nhẩm nói một mình rằng :

— Khi ta gặp mặt nàng *Vân-cơ* thì biết xử-trí ra thế nào ? Ta chắc rằng thế nào nàng cũng lại đem những lời dâm đãng mà cợt-ghẹo ta, bấy giờ ta biết gỡ làm sao cho thoát ! cứ như lời thân-phụ ta nói thì định bắt ta phải dan-díu với nàng. Để đành rằng một là vì nước-nhà, hai là vì cha-phụ, nhưng nông-nỗi này ta biết tính làm sao. Ấu là ta phải cự tuyệt đừng dâm-đãng kia để khỏi phụ cái lòng trinh-tiết của *Phi-loan* quận-chúa !

Hàng-khôi-thần nghĩ vậy, lại bâng khuâng hải hội-phấn. Sáng hôm sau, hai vợ chồng *Vệ ngọc* đem áo quần đến bà vào cho *Hàng-khôi-thần* mặc, lại dùng các đồ nữ-trang đã tô-điểm, trông rõ ra một bộc tiểu thư đâm nguyệt ngày hoa vậy.

Vệ ngọc khen-ngợi mà rằng :

— Cái nhan-sắc khuynh-thành này, dẫu có nghìn vàng cũng khó lòng đã mua được !

Hàng-khôi-thần thở dài mà thưa rằng :

— Làm thân nam-tử mà phải cải-dạng nữ-trang thì tự nghĩ càng thêm hổ-thẹn.

Khi ăn tối đã xong, *Vệ-ngọc* sai người sắp sẵn một chiếc kiệu hoa đưa *Hàng-khôi-thần* vào chốn vương-phủ. *Vệ-ngọc* vào trước bẩm với *Định-quốc* vương-quận rằng :

— Dám bẩm vương-quận ! tôi có người biểu-muội xin vào bái-yết *Vân-cơ* phu-nhân !

Định-quốc vương-quận gật đầu cho vào. *Vệ-ngọc* tức khắc đưa *Hàng-khôi-thần* vào nhà trong. Nàng *Vân-cơ* hỏi rằng :

— Người con gái nhà ai mà nhan-sắc xinh đẹp như thế kia ?

Vệ-ngọc cười mà bảo rằng :

— Em quên rồi à ! Đây là cái người mà trong lòng em hàng ngày vẫn thường nghĩ đến đó ! cách biệt trong bao lâu nay, bây giờ mới lại tới đây ! Em thử nghĩ kỹ xem là ai nào !

Nàng *Vân-cơ* kinh-ngạc, bước gần đến trước mặt, cầm lấy tay mà nhìn, rồi nói :

— Trời ơi ! Biển-muội đấy à ! ở đâu mà lại tới đây ! Ân là hai ta cùng vào trong phòng nói chuyện.

Nói xong, liền dắt *Hàng-khôi-thần* vào trong phòng. *Vệ-ngọc* lại ra. Nàng *Vân-cơ* tha hồ cho các nỗi-ly. Bấy giờ lại gặp *Lã* di-nương bị bệnh không hay đến đấy, thành ra vắng vẻ không có ai cả.

Hàng-khôi-thần cười mà bảo nàng *Vân-cơ* rằng :

— Tiểu thư ngày nay còn nhận được tôi à !

Nàng *Vân-cơ* nói :

— Khi nào tôi lại có quên ! Một chàng công tử phụ nghĩa bạc tình kia, dẫu đã chết rồi, đem thiện ra trọ, tôi cũng vẫn còn nhận được. Nhưng tôi xin hỏi : công-tử đã phụ nghĩa bạc tình thì bây giờ còn đến đây làm chi !

Hàng-khôi thần nói :

— Năm trước tôi nương-thân ở nhà tiểu-thư, cảm cái thâm-tình của tiểu-thư đã đối với tôi, cho nên từ bấy đến nay tôi vẫn không thể quên được.

Nàng *Vân-cơ* nói :

— Thôi, tôi cũng xin cám ơn công-tử ! Nếu công-tử có nghĩ đến cái thâm-tình của tôi thì năm xưa đã không giấy tôi phải tẻ nhào xuống đất !

Bấy giờ *Hàng-khôi-thần* không biết làm thế nào cho được, phải giả cách ôn-tồn ghé ngồi lại gần mà bảo rằng :

— Tiểu-thư ơi ! Năm xưa vì sao mà tôi phải cự-tuyệt, thưởng tiểu-thư cũng nên lượng tình cho tôi. Ngày nay tôi đến đây là cốt để báo ơn tiểu-thư đó !

Nàng *Vân-cơ* cười mà đáp lại rằng :

— Nay tôi đã được vinh-hoa phú-quí, cần chi phải mong công-tử báo ơn !

Hàng-khôi-thần lại sẽ ghé tai thổ-thẻ mà nói nhỏ rằng :

— Tiểu-thư ơi ! Ngày nay tiểu-thư dẫu được vinh-hoa phú-quí, nhưng nào ai có lòng yêu hương tiếc ngọc, tôi chỉ sợ tiểu-thư không quên được cái tình người cũ mà thôi.

Nàng *Vân-cơ* nghe nói, nét mặt đỏ bừng, sẽ lấy hai con mắt, rồi thở dài một tiếng mà rằng :

— Chẳng qua di-nương tôi làm hại tôi, khiến tôi phải thất-thân với đứa thô-bỉ này ! Mỗi khi chung gối loan-phòng thì hơi rượu sặc-sụa, mỗi ngoài cười gượng mà trong khóc thầm vậy. Từ khi tôi gặp công-tử, vẫn tưởng rằng duyên trời đưa lại, hai ta sẽ được chung nhau sum-họp một nhà, không ngờ phụ-tử phụ nghĩa bạc tình, khiến cho tôi uổng phí một đời xuân xanh, sa vào nơi khổ-hải này, năm nay đã ngoài 30 tuổi. Cần thư đến đe biết công sĩ đọc, tiếng đàn ngọ-ngần, gảy để ai nghe. Sự đau-đớn ấy công-tử khó lòng mà hiểu cho thấu ! Bây giờ công-tử bảo định đến đây để trả ơn tôi, chẳng hay cách trả ơn thế nào, xin công-tử nói cho tôi biết.

Hàng-khôi-thần cười mà đáp rằng :

— Tiểu thư ơi ! số là đại-binh ngày sắp phá vỡ thành *Kim-lăng*, tôi nghĩ cái thân-tình của tiểu-thư đối với tôi năm xưa, sợ khi « Ngọc thạch câu phần », cho nên phải bẩm với thân-phụ và cậu-phụ mà lẻn vào đây để báo cho tiểu-thư biết. Tiểu-thư nên mau mau theo tôi đi trốn thì tính-mệnh họa may mới toàn.

Nàng Vân-cơ rưng-rưng cầm-cập rồi hỏi rằng :

— Tôi nghe tin đại-binh ở ngoài thành đã rất, *có sao công-tử lại nói như thế ?*

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)